
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Đại Duyên (3)

<blockquote>Kalama tri ân bạn 77july2015 ghi chép.</blockquote>

[11/10/2022 - 12:01 - 77july2015]

Hôm nay chúng tôi nghĩ rằng phải quay lại giáo lý căn bản một chút, chỉ sợ bà con hực hưởng cũng hơi khó. Khó cho quý vị, cũng khó cho tôi.

Do vô minh trong 4 đế: không biết mọi hiện hữu là khổ, không biết tập đế là niềm đam mê trong khổ đế, không biết diệt đế là sự vắng mặt của tập đế, không biết con đường dẫn đến diệt đế là đạo đế. Định nghĩa thêm, đạo đế là con đường đi ngược lại tập đế.

Do 4 cái vô minh này, phàm phu mới trốn khổ tìm vui bằng một trong ba cách sau: Cách thấp nhất là sống và hành động với 12 bất thiện (8 tâm tham, 2 tâm sân và 2 tâm si). Khá hơn một tí là tạo thập thiện hay tu thiện sắc giới để sanh về các cõi Dục thiên hay Phạm Thiên ngũ uẩn. Cao nhất là đắc thiên sắc giới rồi, nhằm chán chúng, tiếp tu thiên vô sắc để sanh về bốn cõi Vô sắc.

Vô minh duyên cho hành. Hành ở đây là ba hành: phi phúc hành 12 Bất Thiện, phúc hành thiện dục giới và thiện sắc giới, bất động hành thiên vô sắc. Do ba hành này mà có 32 tâm quả (quả của các nghiệp thiện ác). 05:07

[13/10/2022 - 11:43 - 77july2015]

05:09 Trong 32 tâm quả đó có 13 quả bình sinh và 19 quả tái sinh. 19 quả tái sinh là 19 tâm đầu thai vào các cõi. 13 tâm quả bình sinh thì xuất hiện sau lúc đầu thai và tiếp tục sinh diệt cho đến lúc mạng chung. Đó gọi là hành duyên thức. Từ 19 tâm đầu thai, phàm phu tái sanh vào cảnh giới nào đó có đủ năm uẩn hay chỉ một uẩn như là cõi Vô tưởng chỉ có sắc uẩn hoặc cõi 4 uẩn tức là cõi Vô sắc chỉ có 4 danh uẩn: thọ, tưởng, hành, thức hoặc cõi 5 uẩn là có đủ danh sắc, lục nhập.

Trong công thức thì không chia ra kĩ như vậy, trong công thức chỉ có ngắn gọn thôi. Thức duyên danh sắc. Từ cái tâm đầu thai thì mình mới có đủ danh sắc hay 1 phần danh sắc trong thời tái tục. Danh sắc ở đây là tâm và sắc pháp trong thời điểm đầu đời của chúng sinh ở cảnh giới nào đó. Đó gọi là thức duyên danh sắc.

Tùy cảnh giới tái sanh, lúc đầu đời có đủ danh sắc hay không và cũng từ đó chúng sanh có đủ 6 căn hay không. Chúng sinh cõi Dục giới có đủ 6 căn. Chúng sinh Sắc giới chỉ có ba căn là nhãn, nhĩ, ý căn. Chúng sinh Vô tưởng không có căn nào chỉ có sắc pháp.

Chúng sinh vô tưởng là sao? Là người đã đắc ngũ thiên nhưng nhằm chán tâm thức nên nguyện sinh về cõi Không tâm. Cái này không có đức Phật ra đời thì mình cũng không biết cái lạ lùng này. Chết từ cõi Người trong tư thế nào thì khi xuất hiện trên cõi Vô tưởng cũng là một pho tượng có tư thế giống hệt như vậy và suốt 500 đại kiếp hoàn toàn không có tâm thức. Sau khi đã hết 500 đại kiếp thì lập tức tái sinh về một cõi Nhân thiên nào đó ở Dục giới. Đó là nói về cõi phạm thiên vô tưởng.

Phạm thiên cõi Vô sắc: là người đã chứng Ngũ thiên Sắc giới rồi nhằm chán vật chất, tu thiên với đề mục Vô sắc (Cái này chúng tôi có viết sách rồi, xem trong Triết Học A-tỳ-đàm, bìa xanh của chúng

tôi); sau đó sanh về cõi Vô sắc, chỉ có bốn danh uẩn là thọ, tưởng, hành, thức không có sắc uẩn.13:28

[15/10/2022 - 12:06 - 77july2015]

13:34 Do vô minh không biết mọi hiện hữu là khổ, không biết mọi đam mê là đam mê trong khổ, không biết rằng muốn hết khổ là phải hết đam mê, và cũng không biết rằng con đường hết khổ là phải chấm dứt đam mê. Không biết cái đó gọi là vô minh trong 4 đế. Chính vì, nói nôm na, không biết có mặt ở Iraq, ở Syria, Venezuela là khổ nên cứ tìm visa entré vào những xứ đó. Giống như đứa con nít, vì nó không biết, nghe ai nói nó ham năn nỉ ba má làm sao cho con vô được Iraq, làm sao cho con vô được Syria, Venezuela.

Chính vì không biết mọi hiện hữu là khổ và không biết tất cả những đam mê của mình chỉ là đam mê trong cái khổ, cũng không biết là chấm dứt nguồn khổ thì mới hết khổ; còn không cũng giống như người bị lác chỉ biết gỡ thôi. Chuyện làm thiện hay làm ác để trốn khổ tìm vui chỉ là động tác gỡ của người bị lác. Việc làm thiện, làm ác chỉ là trốn khổ tìm vui, chỉ là động tác gỡ của người bị lác; lẽ ra phải uống thuốc, xúc thuốc, tắm rửa sạch sẽ thì không làm mà chỉ biết cầm đầu gỡ cho đỡ ngứa. Tất cả những việc nuông chiều thị hiếu, thị dục của mình chỉ là gỡ lác mà thôi.

Muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhà cao cửa rộng, chức quyền, uy tín tiếng tăm, muốn sanh về cõi này cõi kia, muốn thân tướng đẹp, thọ mạng lâu dài, muốn thế này thế khác, chỉ là cái muốn của người không biết Bốn Đế. Chính vì không biết Bốn Đế nên tùy trình độ mà chúng ta đầu tư các kiếp sống khác; muốn đầu tư thì phải làm sao, đó là làm các nghiệp. Chính từ các nghiệp mới có các tâm đầu thai, chính từ tâm đầu thai mới có danh sắc đầu đời, chính danh sắc đầu đời mới là cái đà, cái móng để chúng ta có đủ lục căn hay không.

Do tâm tánh của chúng sinh tạo nghiệp như thế nào mà sanh vào cõi có đủ hoặc không đủ 6 căn. Do cái kiểu hành động và ước vọng của họ, họ sanh vào những cảnh giới có đủ lục căn hoặc không có đủ lục căn. Từ chỗ có lục căn mắt, tai, mũi, lưỡi mới nảy ra mới có lục xúc. Từ con mắt nó mới có dịp tiếp xúc trần cảnh và do mắt và 6 trần, 6 thức, cái biết của mắt; chính vì 6 căn, 6 thức, 6 trần nó mới gặp gỡ nhau làm nên 6 xúc. Bất cứ giây phút nào có 6 xúc lập tức có mặt thọ, cái cảm giác. Thấy cảnh như ý, mình thấy, nghe, ngửi, vị mình thích thì thấy thoải mái, vui vẻ. Còn thấy nghe, ngửi, nếm, đụng nhằm thứ không thích. Ví dụ mình mặc cái áo trơn, láng, mịn, mát, ngủ cái giường êm, chăn êm đệm ấm. Nhiều khi không để ý, mình cứ nghĩ có 4 sắc thanh khí vị mà mình quên chuyện con mắt luôn luôn tìm kiếm nhìn chỗ vừa ý, lỗ tai luôn luôn chú ý nghe cái vừa ý, mũi luôn luôn ngửi mùi vừa ý, lưỡi luôn luôn muốn nếm vị, thân luôn luôn muốn cọ xát cái vừa ý cho nên mới nảy sinh dục ái. Bởi vậy, có 6 căn mới cho ra 6 xúc, hề có 6 xúc lập tức có 6 thọ.

Vấn đề chỗ này. Đối với người có tu tập thì ngay lúc 6 căn 6 xúc 6 thọ có mặt thì họ có chánh niệm tỉnh giác. Lúc đó 6 thọ duyên cho năm quyền (tín, tấn, niệm, định, tuệ). Nếu thất niệm thì 6 thọ duyên cho Ái hoặc Sân. Sân là Khổ đế, Ái là Tập đế. Mình tiếp tục đầu tư cái khổ.

Từ chỗ có Ái; ở mức độ nhẹ mỏng gọi là Ái, còn mức độ sâu đậm nặng nề thì gọi là Thủ. Trong cái ái gắn liền với chấp thủ. Ái đây là gì? Ái duyên cho Thủ là dục thủ, sự chấp chặt trong cảnh ưa thích. Kiến thủ là sự chấp chặt trong quan điểm nhận thức về tín ngưỡng, triết học, tâm linh, tư tưởng. Giới cầm thủ là sự chấp chặt trong quan điểm hành trì nằm ngoài Bát Chánh Đạo và không hướng đến Niết bàn; nói khác đi giới cầm thủ là chấp chặt lối hành trì không đúng với Đạo đế và không hướng đến Diệt đế. Ngã chấp thủ là chấp chặt vào ý niệm Tôi, Cửa Tôi.

Từ ái duyên cho thủ, từ Thủ duyên cho Hữu. Hữu ở đây gồm hai: Nghiệp hữu và Sanh hữu.

Sau Vô minh thì các nghiệp được gọi là 3 Hành, nhưng sau Bốn Thủ cũng các nghiệp ấy nhưng được gọi là Nghiệp hữu. Sau 3 Hành thì 19 tâm đầu thai gọi là Thức, nhưng sau bốn thủ thì 19 tâm ấy được gọi là Sinh hữu. Có nghĩa là, cái vòng luân hồi là vòng tròn khép kín, nó không có điểm bắt đầu. Cứ đi vòng vòng, muốn thoát khổ mình phải nhảy khỏi cái vòng đó thôi.

Từ Nghiệp hữu mới có Sinh hữu, từ Sinh hữu mới có sự chào đời của chúng sinh ở các cõi gồm 4 hình thức thai.

- Noãn: chào đời bằng cách đi ra từ trứng, ví dụ con gà, vịt, chim,..

- Thai: sanh ra nguyên con như con người, động vật bốn chân.

- Thấp: những loài sinh ra từ môi trường thiên nhiên, sanh ở trong nước, trong bùn, trong rong rêu, chỗ ẩm thấp

- Hóa sinh: hình thức chào đời của những chúng sinh sắc tế. Sắc tế khác sắc thô; sắc thô là nhìn thấy, sờ chạm, cảm nắm được gọi là sắc thô. Còn sắc tế là loài mà hình hài vật chất của họ ở dạng vi tế. Như không biết bao nhiêu lần chúng tôi nói rồi. Có những loại ánh sáng mắt thường không nhìn thấy, có những thứ âm thanh mà khoa học gọi là tần số hạ âm, tai người bình thường không nghe được mà một số động vật nghe được. Ví dụ động đất, có những biến động trong lòng đất, cách vài trăm mét, một hai cây số dưới lòng đất, khi con địa chấn bắt đầu gây ảnh hưởng dần dần lên thì một số loài động vật biết mà chạy trước. Động đất là một, sóng thần là hai, tụi nó biết rất rõ còn con người không cảm được gì hết, khứu thính giác của mình rất tệ, bù lại mình có cái thông minh để xử lý thôi. 26:59 Sắc tế một số chúng sinh mắt thường mình không thấy được, không cảm nhận được sự có mặt của họ qua mắt qua tai của người bình thường, chỉ có người có thần thông mới nhận biết được sự có mặt đó của những loài chúng sinh đó. Đó gọi là hóa sinh. 27:28

[16/10/2022 - 08:31 - 77july2015]

27:28 Do Nghiệp hữu là các nghiệp thiện ác mới có Sinh hữu là các Tâm đầu thai. Từ chỗ có Sinh hữu, có các tâm đầu thai mới có các hình thức chào đời, ở đây là tứ sanh. Mình nghe “Tứ sanh từ phụ” có nghĩa là cha lành của bốn hình thức chúng sanh, bao gồm tất cả vạn chúng sanh trên đời này, noãn thai thấp hóa, không có loài chúng sanh nào nằm ngoài những loài này. Từ chỗ chào đời là cơ hội duy nhất để chúng ta bị sanh già đau chết, sầu bi khổ ưu não, ghen tuông sợ hãi, ganh tỵ oán thù, tức giận,... Tất cả những phiền toái khổ tâm khổ thân đó là do sự có mặt ở đời. Một người không biết đạo, gặp cảnh đói lạnh bệnh hoạn, nghèo khổ, tai tiếng, pháp luật tù tội sẽ tìm cách giải quyết như thế nào?

Khi chào đời là đã bắt đầu thách thức mọi nỗi khổ. Bây giờ bắt đầu quay lại vòng tròn. Người vô minh trong Bốn Đế thì trốn khổ tìm vui bằng cách tạo ra các nghiệp thiện ác. Như vậy lại là một vòng luân quần như cũ, nghĩa là vô minh duyên hành, hành duyên thức cứ như vậy. Dòng Duyên Khởi là 1 vòng khép kín, không có điểm bắt đầu hay kết thúc. Cái này tiếp nối cái kia theo trật tự nhân quả.

Vô minh là nhân, 3 Hành là quả. Ba Hành là nhân, 32 Thức là quả. Thức là nhân, Danh sắc là quả... Cứ như vậy cho đến... Sanh là nhân, các nỗi khổ niềm đau là quả và chúng lại là nhân để Vô minh là quả. Vô minh là nhân, các nghiệp thiện ác là quả. Có nghĩa là 1 vòng khép kín, không có điểm bắt đầu hay kết thúc. Cái này tiếp nối cái kia theo trật tự nhân quả.

Và ta cũng có thể nhìn thấy 4 đế trong dòng chảy duyên khởi, Tập đế là sự ham thích trong Khổ đế. Quý vị thấy lạ không, tui không định nghĩa khổ, tui định nghĩa tập trước. Diệt đế là Niết bàn, là sự vắng mặt của Tập đế. Đạo đế là Bát Chánh Đạo, là con đường đi ngược lại Tập đế. Tất cả ngoài ra ba đế này được gọi chung là Khổ đế. Vô minh không phải là tâm tham nên không phải là Tập đế. Vô minh không phải là Niết bàn nên không phải là Diệt đế. Vô minh không phải là Bát Chánh Đạo nên không phải là Đạo đế. Vô minh không phải là tập, không phải là diệt, không phải là đạo. Vậy vô minh là Khổ đế.

Trong ba Hành (các nghiệp thiện ác nói chung) thì có Tham, tức Tập đế trong đó. Vậy Vô minh duyên Hành là Khổ đế làm nhân, Tập đế làm quả. Ba Hành là Tập đế làm nhân cho 32 tâm quả là Khổ đế. 32 tâm quả là Khổ đế làm nhân cho Danh sắc đầu đời cũng là Khổ đế. Danh sắc đầu đời làm nhân cho Lục nhập (Khổ đế). Lục nhập làm duyên cho 6 xúc (Khổ đế). 6 Xúc làm duyên cho 6 Thọ (Khổ đế). 6 Thọ làm duyên cho 6 Ái (Tập đế). 6 Ái làm duyên cho 4 Thủ (Tập đế). 4 Thủ làm duyên cho Nghiệp hữu (Tập đế). Nghiệp hữu làm duyên cho Sinh hữu (Khổ đế). Sinh hữu làm duyên cho sự chào đời, tức Tứ sanh (Khổ đế). Tứ sanh làm duyên cho tất cả những đau khổ của thân tâm (Khổ đế). Đau khổ của thân tâm ở người còn vô minh (Khổ đế) mới làm duyên cho các nghiệp thiện ác (Tập đế).

Hôm nay tui chịu cực tui kể từng cái, các vị vẽ nguyên vòng tròn 12 Duyên Khởi là nhân tạo ra quả, quả đó là nhân cho quả tiếp theo. Quả tiếp theo là nhân cho quả kế tiếp. Quả kế tiếp là nhân cho quả tiếp theo. Quả tiếp theo là nhân cho quả kế tiếp. Quả kế tiếp là nhân cho quả tiếp theo. Đó gọi là luật nhân quả.

Giờ luật thứ 2. Vô minh là khổ đế làm nhân, còn 3 hành là tập đế, 3 hành lại làm nhân cho 32 tâm quả tức khổ đế, 32 tâm quả khổ đế làm nhân cho Danh sắc đầu đời cũng là Khổ đế. Danh sắc đầu đời làm nhân cho... cứ như vậy đa đa đa đá đá. Vấn đề nghe rõ một phần chứ mà nghe kịp không là cái khác. Bà con nghe kịp cái này, hiểu và nhớ cái này, mai này đi vào xem kinh sách, nó bùng ra. Đây là bảng cửu chương, không có ông tiến sỹ nào trong đời vào tới đại học mà không thuộc cửu chương. Dòng luân hồi là sự tiếp nối của Nhân và Quả, hay là nói chuyên môn 1 chút đó là sự tiếp nối của Khổ đế và Tập đế. Ngay trong cái khổ này, chúng ta tiếp tục tạo ra cái nhân khổ, trong cái nhân khổ chúng ta mới tạo ra quả khổ, ngay cái quả khổ chúng ta tiếp tục tạo ra nhân khổ. 42:25

[16/10/2022 - 08:50 - 77july2015]

42:21 Với người có tu tập tuệ quán, khi 6 căn biết 6 trần tạo ra 6 xúc, 6 thọ; thay vì tiếp theo sẽ là 6 Ái thì Thọ lại thay thế bằng Niệm và Tuệ. Trước đây 6 căn của ta chỉ biết 6 trần qua 6 tưởng (sañña) nên thấy cái này đẹp xấu, cái kia dễ thương, dễ ghét. Cái biết bằng sañña (vọng tưởng) chỉ cho ta nhận biết các cảnh trần qua khía cạnh tục đế (samuti), chế định (paññatti), thi thiết (parikappa). Người tu tuệ quán có Niệm và Tuệ thì biết 6 trần bằng pañña (trí tuệ) chứ không bằng sañña (vọng tưởng) nữa.

Ở đây có câu hỏi: Thưa sư nếu Đạo đế là đi ngược Tập đế thì tại sao Đạo đế lại sinh ra 8 chi hoàn toàn khác với Tập đế? Đây là chuyện dĩ nhiên. Đạo đế đi ngược Tập đế nên nội dung của Đạo đế hoàn toàn đi ngược lại Tập đế. Tui không tưởng tượng được đây là câu hỏi, đây không phải là câu hỏi mà là câu xác định. Tập đế là thích và nắm; Đạo đế là chán và buông. Cái này có quyền hỏi, nhưng đừng đi lạc đề. Thay vì tui có thể nói y theo kinh: Đạo đế là Bát Chánh Đạo thì kiểu nói đó ai cũng nghe rồi nhưng tui muốn giải thích rõ bát chánh đạo. Con số 8 không phải là tuyệt đối, có chỗ đức Phật ngài nói đạo đế là con số 8 nhưng chúng ta cũng có thể hiểu rằng số 8 đó là con số 3 (Tam học). Con số 3 đó có chỗ đức Phật ngài nói gọn nó chỉ còn lại Chi và Quán thôi. Đạo đế đi ngược Tập đế nên Đạo đế hoàn toàn khác với Tập đế. Pháp môn nào dẫn đến việc lìa bỏ, nhằm chán đối với các hành, đối với hữu vi, đối với danh sắc, đối với uẩn xứ giới thì đó là Bát Chánh Đạo. Còn đạo lộ, lối hành trì nào không dẫn đến ly tham, ly dục, buông bỏ chán sợ đối với danh sắc thì lối hành trì đó, tín điều, giáo điều đó không phải là Bát Chánh Đạo. Vì sao? Giới cấm thủ là chấp chặt vào đường lối hành trì nào không hướng đến diệt đế, không hướng đến niết bàn mà lại sai lạc, đi ngược lại đạo đế. Đã sai với đạo đế, đi ngược lại diệt đế thì gọi là giới cấm thủ.

Chúng ta hôm nay đã ôn lại được một số chuyện. Chi pháp của 12 Duyên Khởi theo kinh điển Pāli. Thứ hai, 12 Duyên Khởi là dòng chảy tiếp nối bởi nhân và quả, cái trước là nhân cái sau là quả rồi cái sau là quả của cái trước nhưng lại là nhân cho cái tiếp theo. Thứ ba, Giáo lý Bốn Đế trong dòng chảy Duyên Khởi, khi mà mình vô minh trong 4 đế, tạo các nghiệp thiện ác, từ đó dẫn đến 32 tâm quả tức là 13 quả bình sinh và 19 quả tục sinh hay là quả tái sinh. Các tâm đầu thai này đưa chúng ta về các cảnh giới khác nhau, có những cảnh giới ta có đủ 6 căn, có những cảnh giới ta không có đủ 6 căn, đầu cảnh giới nào đi nữa, khi hết tuổi thọ cũng quay về đơn vị gốc đó là cõi dục, mà cõi dục luôn có đủ 6 căn; cứ như vậy chúng ta cứ đi tới đi lui. 49:54

[19/10/2022 - 12:14 - 77july2015]

49:58 Tiếp theo chánh kinh. Bây giờ quay lại chánh kinh. Do không biết được tứ đế, 12 Duyên Khởi nên phàm phu mới tìm đủ cách để xác định một cái Tôi trong vật chất hay tinh thần.

51:14 Có người không quan tâm cái gọi là tâm linh hay tinh thần mà chỉ nặng lòng với vật chất (sắc uẩn) như thú vật, chim muông hay những người sống kiểu duy vật cực đoan. Loại người này nhiều lắm, không chú ý vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng, triết học, tâm linh, tư tưởng. Từ bé chỉ thích ăn ngon mặc đẹp, lớn lên vào trường lớp, lấy bằng cấp, tìm được việc làm ngon lành, mở công ty, xí nghiệp, hãng xưởng cũng chỉ phục vụ việc ăn ngon mặc đẹp, xe cộ nhà cửa rộng rãi có con cái để bông, có đứa cháu để dỗ, đó là nam. Còn phụ nữ thì quần là áo lụa, trang sức mỹ phẩm cả đời, kể cả 1 ngày nào đó họ thăm đôn, họ tìm đến tôn giáo, cũng đi chùa, bố thí cúng dường, thắp hương lễ Phật, khăn vải này kia nhưng bẩy mươi tuổi mặt mày vẫn phấn son như ngày nào. Những chúng sanh đó họ coi rất nhẹ vấn đề tâm linh tinh thần mà quan trọng vật chất là vậy, cứ loay hoay mấy cái đó. Đó là do Vô minh trong Bốn Đế mà chấp chặt vào sắc uẩn, coi sắc uẩn là tôi là của tôi.

Có người xem nhẹ vật chất, xem nặng tinh thần, tâm linh. Chắc quý vị cũng thấy, họ ăn mặc sao cũng được, xe nhà sao cũng được, có dịp là dúi mài đọc sách này sách kia, Bát nhã, Hoa nghiêm, Kim Cang, Duy thức, bên nam tông thì Kinh này Luận nọ, đọc cho thấy mình hay mình giỏi, mình tự hào với bằng cấp của mình, tự hào kiến thức của mình, tự hào với cái đức hạnh của mình.

Tự hào, thích thú, đam mê, nắm chặt trong những cái đó... Những thứ thuộc tinh thần thì gọi là chấp ngã trong danh pháp. Đam mê trong những gì thuộc vật chất thì gọi là chấp ngã trong sắc pháp. Người hiểu được lý Duyên Khởi, lý Tứ Đế sẽ không như vậy; nếu vẫn còn là phàm phu thì buông bỏ ở mức độ tương đối; nếu là thánh nhân thì buông bỏ ở mức độ tuyệt đối.

Trong room chắc chắn sẽ có người nghi ngờ Phật pháp và nghi ngờ chúng tôi (người đang nói chuyện); nghi ngờ Phật pháp nghĩa là không biết Kinh nói vậy có đúng không? Tại sao trên đời có biết bao nhiêu chỗ để đi, biết bao nhiêu thứ để ăn, để vui chơi thú vị tại sao lại vùi đầu vào Phật pháp? Nghe được cái gì, có bao nhiêu người không biết Phật pháp có chết đâu? Thứ hai là biết những điều ông này đang giảng đúng hay sai? Các vị có biết rằng: Tôi hoàn toàn có thể mạnh miệng nói rằng tôi tin những điều tôi nói về Phật pháp. Ví dụ tôi giảng về Duyên Khởi, về lý Vô thường, lý Vô ngã, quý vị sẽ hỏi you có phải là thánh chưa mà lại nói mình tin điều đó? Đây là câu trả lời: Phiền não của tôi còn nguyên không mề một gram. Tôi là phàm phu 100%. Tại sao tôi tin lý Vô ngã, lý Tam tướng của Phật pháp? Tại sao tôi tin lý Duyên Khởi, lý Nhân quả? Tôi chỉ dựa vào khả năng của tôi thôi.

Đức Phật từng dạy thế này, mọi hiện hữu là khổ, sabbe sankhara dukkhati. Vì sao? Muốn hay không nó cũng bị vô thường mà cái gì vô thường thì cái đó là khổ. Khổ ở đây không phải vấn đề cảm giác, mà là vấn đề bất toàn, bất toại, bất trắc. Trong cái biết của tôi thì tôi thấy không thể tin được cái gì trong cuộc đời này. Các vị có học chút ít về vật lý, về hóa học, về địa chất, khoáng chất, kim loại thì sẽ thấy. Trong trời đất này, trên hành tinh này có thứ gì mà không thể bị hủy hoại hay không? Chính khoa học hôm nay cũng nhìn nhận mặt trời sẽ có lúc bị tiêu hủy. Chính khoa học hôm nay cũng nhìn nhận, Trái đất này không phải là trường cửu, vĩnh viễn mà rồi sẽ có lúc y như những ngôi sao lạc lõng trong bầu trời mệnh mông của vũ trụ. Sẽ có lúc nó chết, nó mất hẳn tất cả những điều kiện thiên nhiên hiện giờ nó đang có và nó trở thành một hành tinh chết, một vì sao chết, co rút lại và có thể kết thúc bằng một vụ nổ, trở thành bụi không gian. Nghĩ tới đó mà nản. Bao nhiêu nghĩa trang với bao nhiêu nấm mồ chúng ta đã đi qua không thấy hay sao, tuổi 98 cũng xuống đó mà nằm hay tuổi 18 cũng xuống đó mà nằm.

Tôi tin Phật là vì tôi dựa vào cái gì tôi có thể kiểm chứng được, là đủ tin rồi. Đức Phật nói: Nếu chúng ta có thể làm chủ cuộc đời mình theo ý mình muốn thì này các tỷ kheo, các người hoàn toàn có thể điều động sắp xếp cho thân của tôi, tâm của tôi như thế này đừng như thế kia, nhưng khổ thay chuyện đó không bao giờ có thể làm được.

Tất cả các tổng thống Mỹ, nguyên thủ bậc nhất của hành tinh, từ Jimmy Carter, Ford, Bush, Reagan, giờ ông nào còn ông nào mất? Reagan thì mất rồi, còn mấy ông còn thì mấy vị nhìn coi nó nản lắm. Một thời, mỗi bước chân của mấy ông, chính phủ Mỹ tốn bao nhiêu tiền thuế để lo lắng từng miếng ăn từng giấc ngủ. Vậy mà bây giờ, khi mãn nhiệm, tuổi già ập tới, nhìn mĩa mai, bẽ bàng làm sao. Đức Giáo Hoàng John Paul II sắp mất nhìn nản, một thời quyền lực nghiêng trời, mà cuối cùng trước khi mất Đức Giáo Hoàng John Paul II đã ra sao? Giờ giáo hoàng phanxico của vatican, ông đã nhường cho ông mới rồi, trước khi ông nhường thì nhìn ông như thế nào? Đó là tui kể những nhân vật lớn của thế giới, là đức giáo hoàng, là tổng thống mỹ.

Còn nhìn vào những gì tôi có thể sờ chạm chung quanh, tôi tin Phật, tôi tin mọi thứ là một dòng chảy, cái sau tiếp nối cái trước nhưng cái sau không phải là cái trước. “Trường giang hậu lãng thôi tiền lãng”, câu này được nói ở nghĩa khác nhưng bối cảnh này tôi nhắc lại câu đó với nghĩa khác: Trên con sông lớn sóng sau đẩy sóng trước, không có lớp sóng trước thì không có lớp sóng sau. Cứ như vậy dòng sinh hóa của chúng ta là dòng chảy liên tục và tồn tại trong hình thức tương tục, cái này tiếp nối cái kia. Chúng ta không thể dùng một năng lực, quyền lực nào kiểm chế, kiểm soát được dòng chảy vô thường sanh diệt đó. Đúng hẹn nó lại đi.

Một vị arahant ngài Sunlun của Miến Điện, tương truyền là arahant biết có phải arahant hay không, đại khái ngài cho ví dụ thế này: Có một người nuôi gia cầm, một lần ông đem trứng vịt bỏ vào ổ gà

cho gà mẹ ấp. Gà mẹ ấp nở ra không phải là gà con mà là vịt con. Cái này chỉ là chuyện ngụ ngôn thôi. Gà mẹ cứ yên tâm cái gì của nó ấp là của nó. Đó là cái sai cơ bản của gà mẹ, vì chính mắt nó thấy trứng nó tưởng của nó. Thằng cha đi ấp trứng là cũng tào lao rồi, cái này mình cũng thông cảm biết đâu mình nói tào lao mà ông hồng có tào lao 1:00:40

[19/10/2022 - 09:23 - 77july2015]

1:03:21 Tào lao ở đây là con gà mẹ. Khi ấp, nó nghĩ đây là trứng của mình, trứng là con của mình, khi nở ra mấy con vịt, nó vẫn đối với vịt con bằng tình mẫu tử. Khi mấy con vịt bản năng mon men ra bờ nước, gà mẹ chạy theo nói: No no no, xưa nay gà không xuống nước, làm ơn trở lên. Câu chuyện nó nằm ở chỗ đó. Vịt con lác đầu nói: Tui con là vịt, phải trở về nước.

Ngài Sunlun kể câu chuyện đó xong rồi kết thúc: Chính do vọng tưởng, chúng ta cứ tưởng cái này cái kia là của chúng ta. Chúng ta là một con gà ngu xuẩn, bỏ ra bao nhiêu thời gian công sức để ấp cho xong mấy cái trứng vịt. Chuyện bậy đầu tiên là trứng vịt mà tưởng là trứng gà của mình. Cái tào lao thứ hai là muốn cho con vịt trở thành con gà. Kẻ phạm phu chấp sai trong 6 trần, cứ nghĩ đây là của tôi, và muốn 6 trần 6 thức 6 căn phải như thế này, phải như thế kia, nhưng mà không, vịt thì phải về nước. Cái gì thuộc về Tam tướng thì nó bắt buộc phải sinh và diệt theo luật Tam tướng. Chúng ta học về giáo lý Duyên Khởi là chúng ta có dịp để thấy cái gọi là dòng luân hồi của một tổng thống, tám thân của một vị Phật, sự hiện hữu của một vị Phật, hay sự hiện hữu của một chúng sinh bé mọn nhất thực sự là cái gì.

Đoạn tiếp theo, Đức Phật vạch rõ cho thấy dòng chảy Duyên Khởi đưa ta đi về đâu. Giờ mới mò vô chánh kinh nha, bữa nay phải học cho xong bài kinh này. Như vậy là chúng ta đã học 1 loạt các đoạn chánh kinh từ 23 đến 33.

Học sơ sơ đoạn 32 cho vui. Do không hiểu lý Duyên Khởi nên phạm phu thắc mắc: sau khi chết người này hay kẻ kia còn hay mất? Thực ra ngay khi một người được gọi là còn sống thì cũng không có ông này hay bà nọ. Tất cả chỉ là sự tiếp nối sinh diệt của danh sắc theo luật nhân quả.

Có lần, có người đến hỏi Đức Phật: Thế Tôn sau khi Niết bàn viên tịch thì ngài sẽ như thế nào? Ngài trả lời: Ngay khi ta còn đây, ta chưa đến giai đoạn người khác gọi là viên tịch thì cũng không có cái nào là Như Lai, hay Thế Tôn, nếu người hiểu như vậy thì người sẽ không thắc mắc về sự biến mất của làn khói nữa. Đó là đoạn 32.

Giờ qua tới đoạn 33. Sau khi giảng về Duyên Khởi, Đức Phật nói: Dòng chảy Duyên Khởi đưa chúng sinh về các cảnh giới tái sinh qua những hình thức hiện hữu như sau:

- Thân dị tướng dị: nghĩa là tâm tái tục, tâm đầu thai khác nhau mà thân tướng cũng khác nhau. Đó là nhân loại, một số dục thiên và đọa xứ đầu thai bằng tâm tục sinh khác nhau và hình tướng cũng không giống nhau. Ngay cả các cặp song sanh, tuy giống nhau nhưng không thể nào giống nhau như hai giọt nước, thực ra không cách nào giống nhau như 2 giọt nước, không thể nào. Trong đời tôi có dịp gặp 1 vài cặp song sinh, nhưng xin thưa với bà con là không có cách nào bà con nói với tôi nó giống nhau như trong câu chuyện tích trầu cau.

- Nhân loại có người đầu thai bằng tâm quả hợp trí (có từ tâm thiện hợp trí đời trước), có người đầu thai bằng tâm vô trí (có từ tâm thiện vô trí đời trước). Mình tạo cái nhân tâm gì thì sau mình sinh ra giống vậy. Có những người sinh ra bằng tâm có trí, có những người sinh ra bằng tâm không có trí. Hình tướng cũng không giống nhau.

- Một số dục thiên tức chư Thiên cõi trời dục giới cũng giống nhân loại có kẻ vô trí, có kẻ hữu trí.

- Một số đọa xứ (tui nói rõ, vinipātikā ở đây là đọa xứ nói chung không phải riêng địa ngục). Và chữ “một số” trong đoạn kinh này ám chỉ cho vài hạng ngạ quỷ như loài Vemānikā cũng đầu thai bằng tâm quan sát, tâm quả bất thiện. Nhưng do chút phước riêng nên thỉnh thoảng xinh đẹp kiêu diễm như chư Thiên rồi sau đó trở lại hình hài thê thảm của loài khổ quỷ.

Giờ mới nói bà con nghe sao có loại này. Tất cả các loài ngạ quỷ A-tu-la, loại sanh ra bằng tâm sân si sắc tế sống sân hận suốt ngày. Bằng sanh là những loài chim muông, thú vật. Petā: khổ quỷ, không phải ngạ quỷ như lâu nay nhiều người Việt vẫn lầm. 99,9% người Việt Nam Tông trong nước chữ Petā cứ dịch ra là ‘ngạ quỷ’, cái đó sai bét. Ngạ trong tiếng Hán là bộ thực (đồ ăn) cộng với ngã (tôi) thành ra “ngạ” nghĩa là “đói”. Mà loài Petā là vô số, chứ không phải chỉ có đói không.

Có loại Petā bị lửa đốt suốt đời, có loại ăn đồ dơ suốt đời, có loại thì bị một hình phạt nào đó suốt đời. Trong kinh nói có những ngạ quỷ có tinh hoàn; ở con dê gọi là ngọc dương, của con người mình kêu là tinh hoàn. Có những loài tinh hoàn của nó rất lớn so với thân hình của nó, nó không dễ bình thường được cho nên nó phải vác cái tinh hoàn lên trên vai như người ta vác bao gạo chỉ xanh. Khổ một chỗ, những con chim ăn thịt sống cứ rượt theo mà mổ trên đó. Nó đau cỡ nào, mấy vị biết nó chịu đau suốt mấy triệu năm như vậy, đó là 1 hình phạt. Có loài ngạ quỷ khi đi tới đâu thì có hàng ngàn cái búa đi theo gõ suốt trên đầu, gõ xuống vai bong bong vậy mà hoài không chết. Có loài thì mình mấy toàn kim suốt ngày cứ đau nhức như hàng ngàn kim châm châm châm. Có loài chuyên ăn dơ; quá đói nhưng không ăn được cơm canh bánh trái, chạm tay vào thì thành đất đá hoặc mất tiêu, hoặc chạm vô thành đồ dơ, mà hề thành đồ dơ thì ăn được, nó khổ như vậy. Qua nhiều triệu năm như vậy cho nên ảnh biết mình nè con đói, khát này chỉ có thể giải quyết bằng đồ dơ thôi. Giờ mình có chạm vô đồ cúng thì nó cũng thành đồ dơ. Hễ mà đói bụng là ảnh kiếm đồ dơ, ảnh ăn là chắc ăn nhứt. Có loài bị lửa đốt mấy triệu năm như vậy, lang thang chỗ này chỗ kia, mình biết có những hang núi mình đi ngang nghe tiếng ma hồn quỷ khóc, đó là những con quỷ này đau đớn, kêu gào rên siết, mình không thấy chúng chỉ nghe âm thanh.

Nghiệp nào dẫn tới tái sinh những loài này? Xin thưa, cũng do ba cái sát sanh, trộm cắp, lừa đảo, nói dốt, gian tham, gian dâm chứ không có gì hết. Nặng thì xuống địa ngục, nhẹ nhẹ thì trên đây đi lang thang làm cái loài gọi là khổ quỷ. Còn ngạ quỷ là một trong vô số, nghĩa là loài này suốt đời đói khát.

Lần đó, em trai của ngài Xá Lợi Phất đi bát nhìn thấy con ngạ quỷ; nhìn là biết liền, tại ngài có thiên nhãn mà. Nó cứ ngồi ngó trông xuống mặt nước sông đang cuồn cuộn, mặt nó buồn hiu. Ngài đang đi bát, ngài dừng lại hỏi có cần ngài giúp gì không? Lẽ ra người khác ngài không hỏi, tại ngài thấy cái mặt của con này nó thảm quá đi, nó khổ như là ngạ quỷ bởi vì nó là ngạ quỷ mà. Nó nói: Con khát nước quá mà không uống được, con thấy nước con thèm quá sức. Ngài vẫn hỏi theo thói quen - sao không uống được? Con chạm vào thì thành lửa hoặc là mất tiêu à, nhìn thì được. Ngài đi chung với ba chục vị tỳ kheo, ngài mới nói thế này - Ở dưới địa ngục thì không thử được, nhưng người trong hình tướng này có thể thử được. Ngài lấy nước và chú nguyện cùng với ba chục vị tỳ kheo cho con quỷ uống thì nó uống được nhờ phước của ngài thì nó uống được. Có điều cổ nó nhỏ quá nên 30 cái bình bát rót vô thì dĩ nhiên ngập cả một mẫu đất chứ không phải không; nhưng do cái cổ nó nhỏ quá nên phần nó nhận được rất ít.

Chuyện này không giống chuyện Mục Liên Thanh Đề bên bắc tông họ nói. Ngài mục liên đem cơm cho con ngạ quỷ ở cảnh giới địa ngục. Còn con ngạ quỷ này hình hài giống nhân loại. Ngài cũng biết có những loại ngạ quỷ nhận được thực phẩm thức uống của loài người, ngài biết nên ngài mới thử, chứ không phải là không biết như kiểu ngài Mục Liên Thanh Đề bên Bắc Tông. Ngài biết có những ngạ quỷ có thể chạm tay vô thức ăn của loài người được. Khi nó nói nó uống không được thì ngài biết nghiệp của nó nặng thiệt. Chữ Petā ở đây chúng tôi không dịch là ngạ quỷ mà dịch là khổ quỷ để gọi chung cho những loài khuất mày khuất mặt và khổ như vậy.

Vemānikā thì do có chút phước riêng nên thỉnh thoảng đẹp kiêu diễm như chư Thiên và lại có lúc thê thảm. Bởi vì, có những người vừa làm phước vừa gây tội nên dễ sinh vào loại khổ quỷ này. Đem sướng như tiên, ngày khổ như ở địa ngục. Có trường hợp thì sướng một tuần khổ một tuần; có trường hợp 6 tháng sướng 6 tháng khổ. Tùy trường hợp nghiệp của mỗi người. Trong quyền chúng sanh và sanh thú đúng rồi, kiếm được quyền đó thì nó khỏe quá khỏe, tui mang ơn khỏi giảng nữa, nói cái vèo là hết bài kinh.

- Có loài thân dị tướng đồng là đầu thai bằng một thứ tâm giống nhau nhưng hình tướng thì khác nhau. Tướng ở đây là tâm đầu thai.

- Có cõi thì chúng sanh đầu thai một tâm giống nhau và hình tướng cũng giống nhau, như ở cõi Phạm thiên có trường hợp các vị ở đó đều tái sinh bằng một loại tâm đầu thai giống nhau như đều là tâm sơ thiên, nhị thiên, tam thiên.

Từ 12 Duyên Khởi mới dẫn đến các hình thức hiện hữu ở đời. Có những cõi chúng sinh đầu thai bằng tâm khác nhau nhưng thân tướng giống nhau, và ngược lại. Chỗ này mà không giải thích thì các vị không hiểu.

Này Ānanda, có những loại hữu tình, thân dị loại, tướng dị loại, có những loại thân dị loại mà tướng nhất loại. Hiểu dùm tui cái đây là ngon rồi, tướng ở đây là tâm đầu thai, thân ở đây là hình dáng. Ngài dạy rằng cho dầu sanh ra cảnh giới nào mà nếu hiểu được giáo lý 12 duyên khởi, 4 đế, bề trái của sự tái sinh thì người ta còn ham thích trong tái sinh nữa hay không? Ngài Ānanda trả lời là không. Mình còn ham thích chỉ vì mình không hiểu mà thôi.

Cách đây cũng hơi lâu lâu, tui đọc trong chú giải có câu chuyện ngài được thấy một con long vương, chuyện này hơi phong thần chút. Con long vương trên con sông, nói chung là nhiều phép màu, thần thông, giàu có, vàng ngọc nhiều, ngài thích thì ngài có tâm nguyện làm phước để sanh vào thế giới của loài rồng. Nhưng khi sanh vào rồi ngài thấy nản. Ăn rồi suốt ngày ở trong nước trong sinh, dĩ nhiên ngài có phước riêng, ngài cũng nhìn thấy lâu đài, cung điện, vàng ngọc, nhưng nói cho cùng cũng ở đáy sông. 1:28:59

[20/10/2022 - 01:07 - 77july2015]

1:28:52 Ngài nghĩ, trời cao đất rộng bao la mà mình suốt đời cứ vui đầu dưới đáy sông, biết vậy hồi xưa đâu có ham xuống đây làm chi. Trong kinh nói những vị trời sống lâu và có trí, họ nghĩ cứ sống ở đây hết tám trăm triệu năm, ba trăm triệu năm cứ vậy hoài hả ta? An xong là mây bà tiên cứ lặn tới lặn lui, cười cười hát hát cộ quẹt chút đỉnh, vòng vòng hái hoa bắt bướm, cứ như vậy bao nhiêu triệu năm trôi qua. Những người bình thường thấy cái đó vui, chứ với những bậc thượng căn đại trí, ngài nản. Cái kinh hoàng là phút cuối, trong kinh kể mới ghê, phút cuối của 1 vị tiên, nghe dễ sợ lắm.

Làm con người thì ít ra một đời cũng có lúc có giúp người nghèo, người già, người bệnh, biết hiếu cha kính mẹ, tôn trọng bậc niên trưởng; đời người đâu có sao cũng có chút ít công đức. Còn trên cõi Trời, mặc dù có phước riêng mới về trên, nhưng ở trên thì chỉ hưởng thụ. Đến lúc gần chết rồi, nhớ lại quãng đời đã qua càng dài chừng nào càng run chừng đó.

Ai cũng muốn có một hiện tại hưởng thụ nhưng ai cũng muốn mình có một quá khứ đạo hạnh. Tui nói lại, nói đi nói lại hoài nản quá. Ngay bây giờ, các vị muốn ngồi trong 1 khách sạn 5 sao nè, du thuyền, xung quanh đàn ca hát xướng ca vũ nhạc kịch, muốn người đẹp là có, muốn bảo thạch quý kim là có. Ai cũng muốn, nhưng mà quý vị sống đến 100 tuổi, mà vào 1 ngày mùa đông của tuổi 100, ngồi nhớ lại mấy chục năm qua... - Thừa cụ, nêu bây giờ cụ búng tay 1 cái là quá khứ của cụ thay đổi, cụ có 90 năm tu hành quét lá trong cái thiền viện, ăn uống kham khổ và quá khứ vàng son trong khách sạn, resort, bar sang trọng, tui nghĩ trong room này 100% ai cũng muốn có 1 quá khứ khổ hạnh trên núi hết trơn. Khổ nổi nêu nó là quá khứ, ước gì quá khứ siêng năng, tinh tấn, tu hành; còn cái hiện tại ai cũng muốn mình có 1 hiện tại hưởng thụ. Chư thiên y chang như vậy.

Lúc đương thời, còn đang sung sướng, tuổi thọ còn dài thì họ mong cái này cái kia; tới lúc cận tử, lúc cuối đời, tới đó mới run thì đã muộn, quá xá muộn bởi vì họ đã hưởng thụ mấy trăm triệu năm. Nếu nói theo a tỳ đàm, số lần tâm bất thiện xuất hiện không biết kể vào đâu cho hết. Tất cả chư thiên, 99,9% khi chết đi trong sự sợ hãi, tiếc nuối. Đó chính là lý do vì sao Đức Phật dùng hình ảnh số người chết trở lại Trời Người hiếm như sừng bò, số người đi xuống nhiều như lông bò. Ngày xưa tui đọc cái đó, tui nghĩ người viết kinh có lộn không, hay là họ viết cho mình sợ. Nhưng ở tuổi này, tui phải nói tui tin; trong một ngày, tâm tư thiện không bao nhiêu, còn tạo lao thì nhiều, đó là người biết đạo, hướng chi là người không biết đạo còn tệ lậu mạt hạng nào nữa.

Ngài nói các cảnh giới sanh ra xong ngài hỏi ngài ananda. - Một người biết rõ mặt trái của việc luân hồi thì còn thích tái sinh hay không? Ngài ananda nói dạ không, khi biết nó ngọt, đắng, biết sự nguy hiểm của nó thì ta không muốn nữa.

Tiếp theo, khi nói về các hạng chúng sinh hữu tướng, Đức Phật nhắc về loại chúng sinh Vô sắc không có thân xác. Dầu là loài có thân xác hay Vô sắc thì kết thúc cũng giống nhau trong lý Duyên Khởi. Nghĩa là tiếp tục quần quanh trong ba cõi sáu đường. Dù tái sinh cõi nào, sống lâu cách mấy rồi cũng là quần quanh trong ba cõi sáu đường. Còn 4 cõi vô sắc này là gì? Tui đã trình bày rồi, các vị cảm quyền a tỳ đàm bìa xanh, trong đó người ta đã nói quá xá rõ rồi.

Sau khi nói về lý Duyên Khởi rồi thì các cảnh giới tái sinh, Đức Phật lại nói đến con đường giải thoát qua ngõ Chỉ Quán song tu. Ở đây là Bát giải thoát. Thế nào là bát giải thoát?

1. 1:37:19 Lấy màu sắc trong các món thể trước làm đề mục

2. Lấy màu sắc bên ngoài như màu lá hay đất để làm đề mục

3. Quán tưởng, chú tâm trên suy tưởng ấy. Cái này không có chú giải thì chỉ có chết thôi. Tu tập 4 Phạm trú (tức tứ vô lượng tâm gồm từ, bi, hỷ, xả)

4. 5. 6. 7. Là sự tu tập bốn đề mục thiền Vô sắc.

Ba loại đề mục đầu tiên đều là đề mục thiền Sắc giới, để sanh về cõi Sắc giới. Từ số 4 đến số 7 là đề mục thiền vô sắc để sanh về cõi Vô sắc.

8. Diệt, thọ, tưởng, định. Bậc Tam quả hay Tứ quả, có chứng đắc thiền Phi Tưởng Phi Phi Tưởng khi muốn an hưởng Niết bàn thì chỉ việc nhập xuất thiền Phi Tưởng Phi Phi Tưởng, nhập rồi đi ra gọi là nhập xuất; rồi chú nguyện “Tôi sẽ sống trong tình trạng không tâm thức trong thời hạn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 ngày và trong thời gian đó thân thể cùng vật tùy thân của tôi sẽ được tuyệt đối an toàn”. Nghĩa là muốn nhập loại định này thì hành giả phải là người đã tu tập Vipassana để chứng thánh và đã tu Samatha để chứng thiền. Chỉ quán song tu mà.

Sở dĩ đức Phật nhắc đến bát giải thoát ở đây, vì ngài muốn ta thấy rằng, tu thiền samatha kết hợp vipassana mới là con đường giải thoát, nếu samatha mà không có vipassana thì đó chỉ là phúc hành hay bất động hành trong duyên khởi mà thôi.

Bài kinh này bà con phải học mấy ngày liên tục, mà chỉ có mấy câu thôi. Câu thứ nhất, chú ý lý nhân quả của duyên khởi, lý 4 đế của duyên khởi; xong khi dạy xong lý duyên khởi, đức Phật nói rằng chính giáo lý Duyên Khởi đã đẩy chúng ta vào các cảnh giới gồm 7 thức trú: thân đồng tưởng dị, thân dị tưởng đồng...v.v. Tiếp đến Ngài nói đến con đường giải thoát bằng Chỉ Quán song tu, ở đây là bát giải thoát. Sở dĩ Đức Phật nhắc đến Bát giải thoát ở đây là vì ngài muốn nhấn mạnh 1 điều nếu chỉ tu Samatha mà không tu Vipassana thì lúc đó ta chỉ quần quanh trong Phúc hành của Duyên Khởi mà thôi. Do vô minh duyên hành, hành ở đây là phúc hành; do phúc hành mới có thức, thức đây là 5 tâm tái tục sắc giới 1:45:39

[21/10/2022 - 12:13 - 77july2015]

1:46:25 Nếu tu thiền Sắc giới lẫn Vô sắc thì thế này: do vô minh, không hiểu Bốn Đế nên ta tu các loại thiền định và chứng các loại thiền định mà ta có được tâm đầu thai về các cõi Phạm thiên. Vì sanh về cõi Phạm thiên nên không có đủ 6 căn mà chỉ có 3 căn, nên chỉ có 3 xúc, 3 thọ; từ chỗ có 3 thọ chỉ có pháp ái. Phạm thiên không còn sắc ái, thanh ái nữa mà chỉ có pháp ái, nghĩa là thích trong cảnh pháp thôi.

Ái duyên thủ; thủ ở đây là Dục thủ, kiến thủ thì ở đây phạm thiên lúc còn là phàm thì họ cũng có đủ. Dục thủ của họ không thích trong năm dục nhưng thích trong cảnh thiên, họ còn kẹt trong kiến thủ là quan điểm, tư tưởng. Họ cũng còn kẹt trong giới cấm thủ cho rằng pháp tu này dẫn đến giải thoát và vẫn kẹt trong ngã chấp thủ nghĩa là tôi tu thiên, tôi đắc thiên và tôi đang ở cõi thiên, cứ tôi không.

Thủ duyên hữu, họ tiếp tục tạo ra nghiệp tái sanh, nghiệp hữu, từ đó mới có tâm tái sanh, đó là sanh hữu. Hễ có tâm tái sanh thì phải có sự chào đời. Dầu là Phạm thiên vẫn tiếp tục quần quanh trong dòng chảy Duyên Khởi.

Đức Phật sau khi giảng lý duyên khởi xong mới bảo: Từ Duyên Khởi này dẫn đến bảy cảnh giới tái sanh. Muốn thoát ra khỏi bảy cảnh giới tái sanh thì phải tu tập Bát giải thoát. Bát giải thoát là sao? Một là lấy màu sắc trong thân mình làm đề mục, trường hợp 2 là lấy màu sắc ngoài thân làm đề mục, trường hợp 3 là tu tập 4 phạm trú, trường hợp 4,5,6,7 là tu tập đề mục vô sắc, trường hợp 8 đối với 1 người đã tu tập hoàn chỉnh thiên chỉ và thiên quán, samathi và vipassana thì vị đó có thể nhập 1 loại định mà không ai trên đời này, trừ các vị tương đương có thể nhập được, là diệt thọ tưởng định.

Nghĩa là 1 người chứng Phi Phi Tưởng cộng với Tam quả hoặc Tứ quả, khi muốn an hưởng Niết bàn không muốn mệt mỏi bốn ba, ngay cả Đức Phật, ngài Xá Lợi Phất cũng thường nhập loại định này khi các ngài cảm thấy mệt mỏi, muốn nghỉ ngơi, thay vì đi vào rừng sâu núi thẳm không cần thiết, thì kiếm chỗ vắng hoặc trong chùa rồi chú nguyện: - Trong thời gian 1 ngày 2 ngày 3 ngày... 7 ngày, ta sẽ sống thân xác hoàn toàn không tâm thức, trong suốt thời gian đó, thân thể của ta, những vật tùy thân như là y bát sẽ tuyệt đối an toàn, bất khả xâm phạm. Sau khi chú nguyện xong thì lửa có đốt cháy thân thể các ngài cũng như vậy. Có biết bao nhiêu trường hợp trong kinh nói các vị

nhập thiên diệt khi đứng dậy khi xả định, chỉ phải y, phải tro rồi đi tỉnh bơ, lá y không hề cháy xém một xú nữa.

Như vậy đó chính là nội dung bài kinh đại duyên. Nhớ ôn lại chi pháp, vô minh là gì? hành là gì? thức danh sắc là gì? Nếu chỉ biết lục căn duyên cho xúc, lục xúc duyên cho thọ rồi lục thọ duyên lục ái, đó là dòng chảy luân hồi. Còn muốn thoát khỏi luân hồi thì khi các căn biết 6 trần, căn cảnh thức gặp nhau thành 6 xúc, 6 xúc duyên cho 6 thọ thì đối với người tu hành 6 thọ không duyên cho ái mà duyên cho Niệm và Tuệ.

Đây là lí do khi mà ta tu tập tứ niệm xứ, đi biết là đi, ngồi biết là ngồi, ăn biết là ăn, buổi đầu thiện ác xen kẽ nhưng về lâu về dài chánh niệm nó vững mạnh sâu dày. Niệm là làm gì biết nấy, còn tuệ là biết cái này danh, biết cái này sắc, biết cái này là đất, nước, lửa, gió, biết cái này tâm thiện, bất thiện, biết cái này thọ khổ, lạc, ưu, hỉ, xả.

Buổi đầu niệm được đã giỏi, về lâu về dài niệm tuệ song hành. Lúc bấy giờ cũng sáu căn biết sáu trần nhưng thay vì biết bằng tâm tham thích thú hay tâm sân bất mãn, lúc bấy giờ ta biết bằng chánh niệm, tỉnh giác. Bằng cách này chúng ta mới bước ra khỏi dòng chảy của Duyên Khởi. Còn hề còn thích trong sắc, thanh, khí, vị, xúc, pháp, còn muốn nghe người, thích thú suy nghĩ chuyện này nọ thì mỗi lần thích như vậy là một lần chúng ta gieo mầm nghiệp thiện ác, gieo mầm tái sanh. Mỗi lần 6 căn biết 6 trần bằng phiền não thì một lần ta củng cố dòng chảy Duyên Khởi.

1:53:34 Mong rằng qua bài này quý vị nắm kỹ lưỡng thứ nhất giáo lí duyên khởi, thứ hai là mối tương quan giữa Duyên Khởi và Bốn Đế, quan trọng vô cùng. Chứ giờ khi mà 1 vị bò tát nhìn thấy cảnh khổ, ngài bị đau đớn vậy đó, ngài suy nghĩ cái đau này từ đâu có ta? Do sanh hữu, do nghiệp hữu, do 4 thủ, do lục ái, do lục thọ, do lục xúc, do lục căn, do danh sắc, do thức tái tục, do 3 hành, do vô minh. Vậy đặc chỗ nào? Đặc chỗ đó đó, thấy rõ duyên khởi xong, nhân nè, quả nè, cái này tập để duyên cho khổ, khổ duyên cho tập. Người ta là thánh thì tới khổ nó ngưng, không đi nữa, còn mình khổ duyên tập. Tại sao? Chạy trốn cái khổ, đi tìm cái vui, bằng cách tạo nghiệp mới. Mong quý vị nhớ kỹ tinh thần này, học Phật pháp mà không biết Tứ Đế, Duyên Khởi thì coi như chết đứng. Học Duyên Khởi học Tứ Đế mà không học kỹ bài kinh này thì rất là uổng. Chúc các vị một ngày vui.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.
